

Bản án số: 10/2021/HS-ST
Ngày: 11/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quốc Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Đinh Minh Tặng

Ông: Nguyễn Thanh Toàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Ng V Y, sinh ngày: 05 tháng 8 năm 1990 tại: Gi Ph, H Kh, H T. Nơi cư trú: Thôn Ph Th, xã Gi Ph, huyện H Kh, tỉnh H T; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ng Ng M, sinh năm 1961 và bà V Th Đ, sinh năm 1961; có vợ là Tr Th L, sinh năm 1984 và 03 người con; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/11/2020 cho đến nay, có mặt.

- Bị hại: Chị Đ Th Á D – sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn L H, xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B.

- Người bào chữa cho bị cáo Ng V Y: Ông H Kh Ch – Trợ giúp viên trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình. (Có mặt)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Đ M L – sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn L H, xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B.

Chị D Th V A – sinh năm 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm Tr Ph, xã Gi Ph, huyện H Kh, tỉnh H T.

- Người làm chứng:

Anh D V H – sinh năm 1994 (Có mặt)

Địa chỉ: Xóm 3, xã Gi Ph, huyện H Kh, tỉnh H T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 50 phút ngày 28/9/2020, Ng V Y, sinh năm 1990, trú tại xóm 6, xã Gi Ph, huyện H Kh, tỉnh H T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 38C – 098..., nhãn hiệu HUYNDAI, màu sơn xanh, loại xe tải thùng kín chở theo D V H, sinh năm 1994 trú cùng xã Gi Ph, huyện H Kh, tỉnh H T đi từ thành phố V, tỉnh Ngh A về đến huyện H Kh, tỉnh H T thì dừng lại nghỉ ngơi rồi tiếp tục đi theo đường Hồ Chí Minh vào chợ Qu Đ, huyện M H, tỉnh Qu B để bán hàng, khi Y điều khiển xe ô tô đang lưu thông trên đường Hồ Chí Minh theo hướng xã H T về xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B đến Km 881 + 500 thuộc địa phận thôn T T, xã H T, huyện M H, tỉnh Qu B thì Y không điều khiển xe ô tô đi bên phải theo chiều đi của mình mà điều khiển xe đi sang phần đường dành cho xe đi ngược chiều nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 73C1 – 10931 do chị Đ Th Á D, sinh năm 1989, trú tại thôn L H, xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B điều khiển đi theo hướng ngược lại với chiều đi của Y.

Hậu quả: Đ Th Á D bị thương được đưa đi cấp cứu tại Phòng khám đa khoa khu vực Hóa Tiến và Bệnh viện đa khoa huyện Minh Hóa, sau đó chuyển vào Bệnh viện Hữu Nghị Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới để điều trị đến ngày 13/10/2020 thì ra viện. Xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng.

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông và các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra, đã xác định được nguyên nhân gây ra tai nạn là do Ng V Y điều khiển xe tham gia giao thông nhưng không đi đúng phần đường dành cho xe ô tô của mình, mà đi sang phần đường dành cho xe đi ngược chiều nên đã gây tai nạn cho xe mô tô biển kiểm soát 73C1 - 10931 do chị Đ Th Á D điều khiển.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 170/TgT ngày 19/11/2020 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y tỉnh Quảng Bình đối với việc giám định tỉ lệ thương tích của Đ Th Á D kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Chấn động não đã điều trị ổn định.

Gãy cung bên xương sườn số 3,4 bên phải; gãy cung sau các xương sườn số 3,4,5,6 bên phải; tràn dịch màng phổi hai bên, tràn khí màng phổi phải. Đã được

phẫu thuật dẫn lưu màng phổi phải và điều trị; hiện tại ổn định, các xương gãy đang can, sọ dẫn lưu ở gian sườn IV-V trên đường nách giữa phải kích thước 2x1 cm.

Chấn thương thận phải độ II, đã được điều trị nội khoa; hiện tại ổn định.

Gãy thân đốt sống L2,L3; gãy mỏm ngang bên trái đốt sống L4,L5; gãy ngành ngòai mu và ngành chậu mu bên phải. Hiện tại các xương gãy đang can, đau và hạn chế vận động khớp háng phải.

Vết thương 1/3 trên trước cẳng chân phải để lại sẹo kích thước 1,5x1 cm.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 63% (sáu ba phần trăm).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 29/KLĐG-HĐĐG ngày 06/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Minh Hóa kết luận:

- Xe mô tô biển kiểm soát 73C1 – 10931, nhãn hiệu Honda, số loại Blade, màu sơn đỏ đen, phần bị hư hỏng, thiệt hại tại thời điểm bị tai nạn giao thông là: 4.450.000 đồng (Bốn triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng);

- Xe ô tô biển kiểm soát 38C – 09896, nhãn hiệu HUYNDAI, loại xe tải thùng kín, phần đầu xe bị hư hỏng, thiệt hại tại thời điểm bị tai nạn giao thông là: 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm nghìn đồng).

Tổng cộng thiệt hại của xe ô tô và xe mô tô nói trên là: 6.050.000 đồng (Sáu triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, Ng V Y đã đến thăm hỏi bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 51.000.000 đồng

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa tạm giữ:

- 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 73C1 – 109..., nhãn hiệu HONDA, số loại BLADE, màu sơn đỏ đen, xe bị hư hỏng;

- 01 (Một) xe ô tô biển kiểm soát 38C – 098..., nhãn hiệu HUYNDAI, màu sơn xanh, loại xe tải thùng kín;

- 01 (Một) giấy chứng nhận kiểm định ATKTK và BVMT của xe ô tô biển kiểm soát 38C – 098..., số KD 2524582;

- 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 38C – 098.. số 015631;

- 01 (Một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô biển kiểm soát 38C – 098..., số BB 190258180.

- 01 (Một) giấy phép lái xe hạng A1 số 441206006180 mang tên Đ Th Á D;

- 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 73C1 – 109..., số 009093 mang tên Đ M L có địa chỉ tại thôn L Kh, xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B.

- 01 (Một) giấy phép lái xe hạng A1, B2 mang tên Ng V Y, sinh ngày 05/8/1990, trú tại xã Gi Ph, huyện H Kh, tỉnh H T, số giấy phép lái xe: 420082001179 có giá trị đến ngày 30/7/2025.

Cáo trạng số 06/CT-VKSMH ngày 26/01/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá quyết định truy tố bị cáo Ng V Y về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố cũng như đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Ng V Y từ 16 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 29 Bộ luật hình sự để miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Căn cứ vào kết quả thẩm vấn công khai tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; lời khai của những người tham gia tố tụng tại phiên toà; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên toà bị cáo đã nhất trí hoàn toàn với nội dung bản Cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với các lời khai của những người tham gia tố tụng, qua đó cho thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Minh Hóa, Viện kiểm sát huyện Minh Hóa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi của bị cáo: Vào khoảng 04 giờ 50 phút ngày 28/9/2020, tại Km 881 + 500 đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận thôn T T, xã H T, huyện M H, tỉnh Qu B. Ng V Y đã có hành vi điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 38C – 098..., nhãn hiệu HUYNDAI, màu sơn xanh, loại xe tải thùng kín đi sang phần đường ngược

chiều nên đã gây tai nạn cho xe mô tô biển kiểm soát 73C1 – 109.. do chị Đ Th Á D điều khiển đi theo chiều ngược lại, làm chị D bị thương. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là: 63%.

Tại phiên Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa đưa ra quan điểm xét xử vụ án là có căn cứ nên chấp nhận. Do đó Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Ng V Y phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét tính chất hành vi, hậu quả do bị cáo gây ra vụ án cho thấy: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo thể hiện sự không tôn trọng, không chấp hành luật giao thông đường bộ. Vì vậy hành vi trên cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm minh nhằm trừng trị bị cáo và mang tính giáo dục chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bị cáo Ng V Y có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng.

Tình tiết tăng nặng: không có tình tiết tăng nặng

Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, thấy được lỗi lầm của mình, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại. Bị cáo được gia đình bị hại viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt và xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo Y ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 36 của Bộ luật Hình sự để cho bị cáo cải tạo tại địa phương là đủ tính răn đe và cho bị cáo thấy được tính khoan hồng của Pháp luật Nhà nước. Xét thấy bị cáo hiện nay không có việc làm, thu nhập không ổn định, gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo là hợp lý.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, Ng V Y đã đến thăm hỏi bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 51.000.000 đồng, bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Xe ô tô biển kiểm soát 38C – 098.., nhãn hiệu HUYNDAI, màu sơn xanh, loại xe tải thùng kín mà Ng V Y đã điều khiển gây tai nạn vào ngày 28/9/2020 bị hư hỏng thiệt hại: 1.600.000 đồng. Chủ sở hữu chị Đ Th V A và Ng V Y đã tự thỏa thuận và không có yêu cầu gì về mặt dân sự nên không xem xét.

[7] Vật chứng vụ án:

Ngày 09/12/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là chị D Th V A, sinh năm 1996, trú tại xã Gi Ph, huyện H Kh, tỉnh H T 01 chiếc xe ô tô biển kiểm soát 38C – 098., nhãn hiệu HUYNDAI, màu sơn xanh, loại xe tải thùng kín, xe đã qua sử dụng; Trả lại cho chủ sở hữu là anh Đ M L, sinh năm 1985, trú tại xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 73C1 – 109., nhãn hiệu HONDA, số loại BLADE, màu sơn đỏ đen, xe bị hư hỏng.

Ngày 07/01/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức chuyển cho Công an huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình xử phạt hành chính: 01 (Một) giấy phép lái xe hạng A1 số 441206006180 mang tên Đ Th Á D; 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 73C1 – 109., số 009093 mang tên Đ M L có địa chỉ tại thôn Kh, xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B.

Việc xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa là đúng quy định nên không xem xét.

Căn cứ Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho chị D Th V A, sinh năm 1996, trú tại Xóm Tr Ph, xã Gi Ph, huyện H Kh, tỉnh H T:

- 01 (Một) giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT của xe ô tô biển kiểm soát 38C – 098., số KD 2524582;

- 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 38C – 098.. số 015631;

- 01 (Một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô biển kiểm soát 38C – 098., số BB 190258180.

Trả lại cho bị cáo Ng V Y:

- 01 (Một) giấy phép lái xe hạng A1, B2 mang tên Ng V Y, sinh ngày 05/8/1990, trú tại xã Gi Ph, huyện H Kh, tỉnh H T, số giấy phép lái xe: 420082001179 có giá trị đến ngày 30/7/2025.

Số vật chứng trên đã được chuyển giao và hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hóa theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/01/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Minh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa.

[7] Về hình phạt bổ sung: không.

[8] Về án phí: Bị cáo Ng V Y phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ng V Y phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Ng V Y.

Xử phạt bị cáo Ng V Y 16 tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian tính từ ngày UBND xã Gi Ph, huyện H Kh, tỉnh H T nhận được quyết định thi hành án và giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho UBND xã Gi Ph, huyện H Kh, tỉnh H T quản lý và giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Ng V Y.

Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Ng V Y không quá thời hạn từ khi tuyên án cho đến khi bị cáo chấp hành án.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho chị D Th V A, sinh năm 1996, trú tại Xóm Tr Ph, xã Gi Ph, huyện H Kh, tỉnh H T các vật chứng sau:

- 01 (Một) giấy chứng nhận kiểm định ATKKT và BVMT của xe ô tô biển kiểm soát 38C – 098.., số KD 2524582;

- 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 38C – 098.. số 015631;

- 01 (Một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô biển kiểm soát 38C – 098.., số BB 190258180.

Trả lại cho bị cáo Ng V Y các vật chứng sau:

- 01 (Một) giấy phép lái xe hạng A1, B2 mang tên Ng V Y, sinh ngày 05/8/1990, trú tại xã Gi Ph, huyện H Kh, tỉnh H T, số giấy phép lái xe: 420082001179 có giá trị đến ngày 30/7/2025.

Số vật chứng trên đã được chuyển giao và hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hóa theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/01/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Minh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Ng V Y phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (11/3/2021) đề yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Minh Hoá;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLVNVLQ;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trương Quốc Hoàn

